

TS. NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN - TS. NGÔ XUÂN BÌNH (đồng Chủ biên)
ThS. TRẦN HOÀNG HÀ - ThS. CHỦ BÁ QUYẾT - CN. ĐOÀN MỸ BÌNH

Bài tập **KINH TẾ** **VÀ QUẢN TRỊ** **DOANH NGHIỆP**



NGUYỄN
ĐC LIỆU

6



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

f ---

350.070
BAI

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TS. NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN – TS. NGÔ XUÂN BÌNH
(Đồng Chủ biên)

ThS. TRẦN HOÀNG HÀ – ThS. CHỦ BÁ QUYẾT – CN. ĐOÀN MỸ BÌNH

BÀI TẬP
KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

*(Dùng cho sinh viên các hệ Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp
ngành Kinh tế – Quản trị doanh nghiệp)*

(Tái bản lần thứ ba)

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC

Công ty Cổ phần sách Đại học - Dạy nghề -- Nhà xuất bản Giáo dục giữ quyền công bố tác phẩm.

Mọi tổ chức, cá nhân muốn sử dụng tác phẩm dưới mọi hình thức phải được sự đồng ý của chủ sở hữu quyền tác giả.

Lời nói đầu

Thực tế hoạt động kinh doanh đặt ra nhiều vấn đề phức tạp mà các nhà kinh doanh cần phải nắm được và tìm ra lời giải cho nó. Từ việc xác định địa điểm kinh doanh, lựa chọn hình thức đầu tư, đến việc xác định nhu cầu vốn, tính toán hiệu quả kinh tế, tài chính của hoạt động kinh doanh, giải quyết nhiều tình huống xảy ra trong kinh doanh làm sao để đạt được mục tiêu. Tất cả vấn đề nêu trên cần được định lượng và định tính một cách chi tiết và cụ thể.

Cuốn sách **Bài tập Kinh tế và Quản trị doanh nghiệp** ra đời nhằm để kịp thời đáp ứng những đòi hỏi trên trong thực tiễn hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Việc thực hiện các bài tập kinh tế và quản trị doanh nghiệp giúp người đọc nâng cao khả năng vận dụng những kiến thức lí thuyết đã được học để giải quyết những vấn đề của thực tiễn kinh doanh trong các doanh nghiệp hiện nay, qua đó rèn luyện kĩ năng tư duy, phương thức ứng xử có hiệu quả trong quá trình ra quyết định.

Cuốn sách được chia làm hai phần. Phần 1 : **Các bài tập kinh tế doanh nghiệp** ; Phần 2 : **Các bài tập quản trị doanh nghiệp**. Trong mỗi phần, các bài tập được trình bày theo các nội dung của giáo trình để người đọc dễ dàng theo dõi và vận dụng. Tuy nhiên, trong thực tế, việc tính toán không chỉ đóng khung ở những công thức của giáo trình, nên chúng tôi đã bổ sung một số công thức tính cho đầy đủ và sát với thực tế.

Các bài tập được các tác giả biên soạn từ những thực tế kinh doanh trong và ngoài nước, thông qua nhiều tư liệu khác nhau như báo chí, các sách tham khảo, mạng Internet, tìm hiểu thực tế. Việc trình bày các tình huống quản trị trong cuốn sách bao gồm cả những tình huống có thật và những tình huống giả định.

Dù là giả định hay có thật, cuốn sách không nhằm ca ngợi hay phê phán bất cứ một doanh nghiệp hay một nhà kinh doanh nào, mà chỉ nhằm mục đích là nêu lên những bài học kinh nghiệm trong kinh doanh.

Trong quá trình biên soạn cuốn sách, các tác giả đã nhận được sự động viên, tham gia góp ý, thảo luận của các đồng nghiệp và các cán bộ biên tập của Nhà xuất bản Giáo dục. Các tác giả trân trọng cảm ơn sự đóng góp đó !

Mặc dù các tác giả đã hết sức cố gắng, song chắc chắn cuốn sách không thể tránh khỏi những thiếu sót và hạn chế. Chúng tôi mong nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để đáp ứng tốt hơn trong những lần xuất bản sau.

Hà nội ngày 08/3/2005

CÁC TÁC GIẢ

A – HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP

I – HƯỚNG DẪN LÀM BÀI TẬP KINH TẾ DOANH NGHIỆP

Để làm bài tập kinh tế doanh nghiệp, cần đọc kỹ các nội dung lý thuyết đã được trình bày trong giáo trình. Ngoài ra, cần tập trung vào một số phạm trù và công thức sau :

1. Vốn của doanh nghiệp là biểu hiện bằng tiền toàn bộ tài sản của doanh nghiệp. Trong đó, vốn của doanh nghiệp được chia làm vốn cố định và vốn lưu động.

1.1. Vốn cố định là biểu hiện bằng tiền toàn bộ tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác của doanh nghiệp.

Khi sử dụng các tài sản cố định, các doanh nghiệp sẽ tiến hành khấu hao các tài sản này. Doanh nghiệp có thể áp dụng các biện pháp khấu hao khác nhau phù hợp với quy định của Bộ Tài chính và đặc điểm của tài sản cố định mà doanh nghiệp đang sử dụng.

a) *Phương pháp 1* : Khấu hao đường thẳng

Công thức :
$$M = \frac{NG}{T}$$

Trong đó :

M : Mức khấu hao tài sản cố định hàng năm ;

NG : Nguyên giá tài sản cố định ;

T : Thời gian sử dụng định mức tài sản cố định.

Trong trường hợp, nếu doanh nghiệp dự kiến, sau khi hết thời hạn sử dụng định mức, tài sản cố định vẫn còn giá trị thu hồi. Đồng thời, khi tiến hành thanh lý tài sản, doanh nghiệp sẽ phải mất một khoản chi phí nhất định. Khi đó số tiền khấu hao tài sản cố định hàng năm sẽ được tính như sau :

Công thức :
$$M = \frac{NG + CFTL - GTTH}{T}$$

Trong đó :

CFTL : Chi phí thanh lí tài sản cố định ;

GTTH : Giá trị thu hồi khi thanh lí.

b) *Phương pháp 2* : Khấu hao theo số dư giảm dần có điều chỉnh

Công thức :
$$M_{(t)} = K_{(t)} \times G_{(t)}$$

Trong đó :

$M_{(t)}$: Mức khấu hao năm thứ t ;

$K_{(t)}$: Tỷ lệ khấu hao điều chỉnh ;

$K_{(t)} = 1,5 \times K$ nếu $t \leq 4$; $K_{(t)} = 2 \times K$ nếu $t = 5$ hoặc 6 năm và

$K_{(t)} = 2,5 \times K$ nếu $t > 6$.

Trong đó :

$$K = 1/t$$

K là tỷ lệ khấu hao theo phương pháp khấu hao theo đường thẳng ;

$G_{(t)}$: Giá trị còn lại của tài sản cố định ở đầu năm thứ t ;

t : Số thứ tự năm sử dụng của tài sản cố định.

Chú ý : Riêng 2 năm cuối cùng trong thời gian sử dụng định mức của tài sản cố định, mức khấu hao được tính bằng 50% giá trị còn lại của tài sản cố định, vào thời điểm chỉ còn 2 năm sử dụng.

1.2. Vốn lưu động là biểu hiện bằng tiền toàn bộ tài sản lưu động của doanh nghiệp.

Khi sử dụng vốn lưu động, các doanh nghiệp đặc biệt quan tâm tới tốc độ chu chuyển của vốn lưu động. Tốc độ chu chuyển của vốn lưu động được tính bằng 2 chỉ tiêu :

a) *Số lần chu chuyển vốn lưu động* :

$$L = M_{\text{giá vốn}} / \bar{V}_{LD}$$

Trong đó :

L : số lần vốn lưu động quay được trong kì ;

$M_{\text{giá vốn}}$: Doanh thu theo giá vốn trong kì ;

\bar{V}_{LD} : Vốn lưu động bình quân trong kì.

b) Số ngày chu chuyển vốn lưu động

$$n = V_{\text{LD}}/m$$

Trong đó :

V_{LD} : Tổng vốn lưu động ;

n : Số ngày chu chuyển vốn lưu động ;

m : Doanh thu bình quân 1 ngày theo giá vốn.

c) Vốn lưu động bình quân trong kì

$$\bar{V}_{\text{LD}} = \frac{V_1/2 + V_2 + \dots + V_n/2}{n - 1}$$

2. Hiệu quả sử dụng vốn của doanh nghiệp

2.1. Hiệu quả sử dụng vốn cố định

Hiệu quả sử dụng vốn cố định được đánh giá qua các chỉ tiêu sau :

$$H_{\text{SDVCD}} = \frac{D_t}{V_{\text{CD}}}$$

$$H_{\text{LVCD}} = \frac{\bar{V}_{\text{CD}}}{D_t}$$

Trong đó :

H_{SDVCD} : Hiệu quả sử dụng vốn cố định ;

H_{LVCD} : Hiệu quả doanh thu ;

D_t : Doanh thu thuần trong kì ;

\bar{V}_{LD} : Vốn cố định bình quân trong kì.

2.2. Hiệu quả sử dụng vốn lưu động

Hiệu quả sử dụng vốn lưu động được đánh giá qua các chỉ tiêu sau :

$$H_{\text{SVLD}} = \frac{D_t}{\bar{V}_{\text{LD}}}$$

Trong đó :

H_{SVLD} : Hiệu suất sử dụng vốn lưu động ;

D_t : Doanh thu thuần trong kì ;

\bar{V}_{LD} : Vốn lưu động bình quân sử dụng trong kì.

$$VLĐ_{\text{năm}} = (1/2VLĐ_{\text{đầu tháng 1}} + VLĐ_{\text{cuối tháng 1}} + \dots + VLĐ_{\text{cuối tháng 11}} + 1/2VLĐ_{\text{cuối tháng 12}})/12$$

$$H_{QVLĐ} = \frac{LN}{\bar{V}_{LD}}$$

Trong đó :

$H_{QVLĐ}$: Hiệu quả sử dụng vốn lưu động ;

LN : Lợi nhuận sau thuế.

2.3. Hiệu quả sử dụng vốn

Được đánh giá qua các chỉ tiêu sau :

$$H_{SV} = \frac{D_t}{V}$$

Trong đó :

H_{SV} : Hiệu suất sử dụng vốn ;

D_t : Doanh thu thuần ;

V : Tổng số vốn bình quân của doanh nghiệp.

$$V = \bar{V}_{CD} + \bar{V}_{LD}$$

Trong đó :

\bar{V}_{CD} : Vốn cố định bình quân sử dụng trong kì ;

\bar{V}_{LD} : Vốn lưu động bình quân sử dụng trong kì.

$$H_{QV} = \frac{LN}{V}$$

Trong đó :

H_{QV} : Hiệu quả sử dụng vốn ;

LN : Lợi nhuận sau thuế.